

Số: 1248/PGDĐT-THCS

Tam Nông, ngày 11 tháng 9 năm 2017

V/v hướng dẫn thi chọn HSG lớp 9 năm  
học 2017–2018

Kính gửi: Hiệu trưởng trường có cấp học THCS.

Thực hiện công văn số 1274/SGDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 21/8/2017 của Sở GD&ĐT Đồng Tháp về việc hướng dẫn tổ chức thi học sinh giỏi lớp 9, lớp 12 năm học 2017-2018;

Căn cứ Kế hoạch thời gian năm học 2017-2018 của Phòng GD&ĐT Tam Nông;

Phòng GD&ĐT hướng dẫn tổ chức Kỳ thi “*Học sinh giỏi giải lớp 9*” năm 2017-2018 như sau:

### **1. Cấp trường**

- Các trường THCS tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp trường, thành lập đội tuyển, bồi dưỡng và tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện.

- Thời gian:

+ Đợt 1: kết thúc trước 05/11/2017

+ Đợt 2: kết thúc trước 05/12/2017

### **2. Dự thi cấp huyện**

**2.1.** Đối tượng dự thi: là học sinh đang học lớp 9. (riêng môn Tin học có thêm đối tượng học sinh lớp 8)

#### **2.2. *Đội tuyển dự thi:***

- Căn cứ vào kết quả kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường, đơn vị thành lập đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện.

- *Đội tuyển dự thi* có tối đa 05 thí sinh/môn/trường. Trường hợp vượt số lượng quy định phải được sự thống nhất của Phòng GD&ĐT.

#### **2.3. *Hồ sơ dự thi:***

- Gửi danh sách dự thi về Phòng qua email:

[chuyenmonthcs.pgd.tamnong@gmail.com](mailto:chuyenmonthcs.pgd.tamnong@gmail.com)

- Thẻ dự thi: (chỉ sử dụng khi tham dự cấp tỉnh)

- Thời gian:

+ Đợt 1: trước ngày 06/11/2017.

+ Đợt 2: trước ngày 06/12/2017

## **2.4. Môn thi, hình thức thi, ngày thi, nội dung thi:**

### **- Môn thi:**

+ Đợt 1: Mỗi thí sinh chỉ tham dự một môn thi trong các môn: Toán học, Hoá học, Sinh học, Ngữ Văn. Thời gian làm bài: 150 phút

+ Đợt 2: Mỗi thí sinh chỉ tham dự một môn thi trong các môn: Vật Lý, Lịch sử, Địa lý, tiếng Anh, Tin học, GDCD. Thời gian làm bài: 150 phút

### **- Hình thức thi:**

+ Thí sinh dự thi các môn theo hình thức thi viết tự luận.

+ Đối với môn Tiếng Anh kiểm tra cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ. Bài thi tự luận và trắc nghiệm (gồm kỹ năng nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ) thời gian làm bài là 150 phút. Đối với phần thi nói, ghi âm phần trả lời của thí sinh vào đĩa CD, mỗi thí sinh thực hiện phần thi nói trong 10 phút, bao gồm 5 phút chuẩn bị câu trả lời và 5 phút trình bày chủ đề đã bốc thăm.

+ Môn Tin học thi thực hành trên máy vi tính.

### **- Ngày thi, thời gian thi:**

+ Đợt 1: lúc 6h30 ngày 15/11/2017 tại trường THCS Tràm Chim.

+ Đợt 2: lúc 6h30 ngày 15/12/2017 tại trường THCS Tràm Chim.

### **- Nội dung thi:**

+ Đợt 1: Nội dung trong chương trình lớp 6, 7, 8 và 11 tuần đầu lớp 9; các chủ đề nâng cao, chuyên sâu tương ứng (phụ lục đính kèm).

+ Đợt 2: Nội dung trong chương trình lớp 6, 7, 8 và 15 tuần đầu lớp 9; các chủ đề nâng cao, chuyên sâu tương ứng (phụ lục đính kèm).

+ Vận dụng kiến thức bộ môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

## **2.5. Điều kiện dự thi:**

Học sinh giỏi lớp 9 phải có đủ các điều kiện sau:

- Cuối năm học 2016-2017:

+ Đạt kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực từ khá trở lên;

+ Điểm trung bình của môn học sinh đăng ký dự thi phải đạt từ 8,0 trở lên. Riêng môn Tin học, phải có điểm trung bình môn Toán đạt từ 7,0 trở lên.

- Được xét chọn vào đội tuyển của trường dự thi cấp huyện theo qui tắc lấy điểm từ trên xuống.

## **3. Kinh phí**

### **3.1. Chế độ bồi dưỡng học sinh giỏi:**

Đối với công tác bồi dưỡng HSG dự thi cấp huyện, tỉnh: Các đơn vị căn cứ tình hình cụ thể nhà trường (giáo viên, học sinh, cơ sở vật chất và khả năng tài chính) mà quyết định thời lượng, nội dung bồi dưỡng. *Mức chi cho công tác bồi dưỡng HSG và các chế độ cho học sinh dự thi theo chế độ tài chính hiện hành.*

**3.2.** *Tổ chức đưa đón, chăm sóc sức khỏe học sinh, ăn uống trong thời gian dự thi cấp huyện (chi trong kinh phí của đơn vị). Các trường có học sinh dự thi cấp tỉnh cân đối kinh phí ngân sách được cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để chi theo quy định hiện hành.*

**3.3.** Phòng GD&ĐT chi toàn bộ kinh phí tổ chức kỳ thi cấp huyện và một phần kinh phí tham gia kỳ thi cấp tỉnh.

Phòng GD&ĐT yêu cầu Hiệu trưởng các trường triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần báo cáo kịp thời về Phòng GD&ĐT (qua Tổ Chuyên môn-Nghiệp vụ - đ/c Nguyễn Văn Thành) để được hướng dẫn thêm./.

***Nơi nhận:***

- Như trên (t/h);
- LĐ PGD (đề b/c);
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Lê Thanh Long**

**Phụ lục**  
**HƯỚNG DẪN NỘI DUNG THI CHỌN HSG LỚP 9**  
(Kèm theo Công văn số 1248/PGDDĐT-THCS ngày 11/9/2017 của Phòng GDĐT)

**1. MÔN TOÁN**

**Chủ đề 1:** Số học và các phép tính trên tập hợp số thực

- Dấu hiệu chia hết.
- Số chính phương.
- Các phép tính trên tập hợp số thực: “Biểu thức số chứa căn bậc hai”.

**Chủ đề 2:** Biểu thức đại số

- Biểu thức nguyên, phân.
- Rút gọn biểu thức chứa căn thức bậc hai.
- Bất đẳng thức, giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất, vận dụng bất đẳng thức Cô-si.

**Chủ đề 3:** Phương trình, Bất phương trình, Hệ phương trình

- Phương trình một ẩn; Phương trình vô tỉ.
- Phương trình bậc cao đưa được về phương trình tích.
- Bài toán liên quan đến hàm số bậc nhất .
- Hệ phương trình bậc nhất.
- Giải bài toán có lời văn (vận dụng kiến thức bộ môn để giải quyết vấn đề có liên quan thực tế).

**Chủ đề 4:** Điểm, đường thẳng, tam giác

- Ba điểm thẳng hàng.
- Đường thẳng vuông góc, song song, đồng quy.
- Tam giác bằng nhau, đồng dạng, định lý Ta- Lét. Tỉ số diện tích.
- Tính chất các đường đồng quy trong tam giác “Ba đường trung tuyến, ba đường cao”.
- Tỉ số diện tích, cực trị hình học, bất đẳng thức tam giác.
- Hệ thức lượng trong tam giác vuông (vận dụng kiến thức bộ môn để giải quyết vấn đề có liên quan thực tế).

**Chủ đề 5:** Tứ giác, Đa giác, Đường tròn

- Tứ giác đặc biệt; Đa giác đều.
- Các vấn đề liên quan đến đường tròn.

**2. MÔN VẬT LÝ**

**1. Cơ học:**

- Bài toán về chuyển động cơ học, chuyển động đều, chuyển động không đều;  
Vận tốc

- Các lực cơ học; Khối lượng riêng; Trọng lượng riêng; Công cơ học; Công suất, Cơ năng; Các máy cơ đơn giản; Lực đẩy Acsimet; Sự nổi.

- Áp suất: Áp suất; Áp suất chất lỏng- Máy nén thủy lực, Áp suất khí quyển.

**2. Nhiệt học:** Sự nở vì nhiệt của các chất; Sự nóng chảy- Sự đông đặc; Sự bay hơi- ngưng tụ; Nhiệt năng; Dẫn nhiệt; Đối lưu-Bức xạ nhiệt; Nhiệt lượng; phương trình cân bằng nhiệt.

**3. Điện học:** Điện trở-Mạch điện, Điện năng; Công-Công suất của dòng điện, Định luật Jun-Lenxơ.

**4. Điện từ học:** Nam châm vĩnh cửu- Nam châm điện; Từ trường; Lực điện từ; Truyền tải điện năng đi xa; Máy biến thế.

**5. Quang học:** Sự truyền ánh sáng; Định luật phản xạ ánh sáng; Gương phẳng, Gương cầu; Hiện tượng khúc xạ ánh sáng; Thấu kính hội tụ.

### 3. MÔN HÓA HỌC

1- Hóa cơ sở (bao gồm hữu cơ và vô cơ).

2- Nồng độ dung dịch, độ tan, tinh thể hidrat hoá.

3- Viết PTHH theo chuỗi, phân biệt, điều chế các chất.

4- Vận dụng kiến thức hoá học giải thích các hiện tượng trong thực tiễn đời sống.

5- (Bài toán vô cơ) Bài toán hỗn hợp chia phần bằng nhau và không bằng nhau, Tìm công thức hoá học, lượng dư, tăng giảm khối lượng, hiệu suất phản ứng, nồng độ dung dịch sau phản ứng, oxit axit tác tác với dung dịch kiềm, bài toán nhôm.

6- (Bài toán hữu cơ) xác định Công thức hóa học của hợp chất hữu cơ, bài toán dạng hỗn hợp, hiệu suất, khối lượng mol trung bình hỗn hợp khí.

### 4. MÔN SINH HỌC

Chủ đề	Phần nội dung	Điểm
Thực vật	Lá	
	Vai trò của thực vật	
Động vật	Sự tiến hóa của động vật	
	Động vật và đời sống con người	
Cơ thể người và vệ sinh	Nội tiết	
	Sinh sản	
Phản lý thuyết di truyền học	Các thí nghiệm của Mendel	
	Nhiễm sắc thể	
	ADN và Gen	
	Biến dị	
	Di truyền học người	

	Ứng dụng di truyền học.	
Sinh vật và môi trường	Sinh vật và môi trường	
Phần bài tập	Các quy luật di truyền của Mendel	
	AND và gen	
	Biến dị	
<b>Tổng số điểm của các phần</b>		<b>20</b>

## 5. MÔN NGỮ VĂN

**a. Nghị luận xã hội (8 điểm):** Viết bài văn nghị luận xã hội

- Nghị luận về vấn đề tư tưởng, đạo lí
- Nghị luận về sự việc, hiện tượng đời sống

**b. Nghị luận văn học (12 điểm):** Viết bài văn nghị luận văn học

- Nghị luận về đoạn thơ (bài thơ)
- Nghị luận về tác phẩm truyện (đoạn trích)
- Nghị luận tổng hợp (bàn về một/hai ý kiến về tác phẩm/tác giả; về hình tượng, đề tài, cảm hứng sáng tác,...; đề so sánh; lí luận văn học,...)
- Phạm vi đề: Chủ yếu trong chương trình lớp 9
  - + Văn học Trung đại Việt Nam
  - + Văn học Hiện đại Việt Nam
  - + Lí luận văn học: Văn học và đời sống, Chức năng của văn học (*Ý nghĩa văn chương – Chương trình Ngữ văn 7, Tiếng nói của văn nghệ - Ngữ văn 9*)
- Chú ý dạng đề mở.

## 6. MÔN LỊCH SỬ

**\* Phần Lịch sử Việt Nam: (14 điểm)**

- Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến thế kỷ X (lớp 6)
- Lịch sử Việt Nam từ thế kỷ XV đến giữa thế kỷ XIX (lớp 7). ( *Tính từ Bài 18*)
- Lịch sử Việt Nam trong những năm 1858- 1918 (lớp 8)
- Việt Nam trong những năm 1919-1930 (lớp 9)
- Việt Nam trong những năm 1930-1945(lớp 9) (*Tính đến hết Bài 23: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa*).

**\* Phần Lịch sử thế giới: (06 điểm)**

- Lịch sử thế giới từ năm 1917 đến 1945 (lớp 8)
- Lịch sử thế giới từ năm sau 1945 đến nay (lớp 9)

## 7. MÔN ĐỊA LÝ

### a. Trái Đất và các thành phần tự nhiên (dự kiến 3 điểm)

- Tính tỉ lệ bản đồ, tính giờ trên Trái Đất, phương hướng trên bản đồ. Kinh độ, vĩ độ và toạ độ địa lí.
- Sự vận động của Trái Đất và các hệ quả
- Các thành phần tự nhiên của Trái đất (lớp vỏ khí, thời tiết, khí hậu, nhiệt độ không khí, khí áp và gió, hơi nước trong không khí. Mưa)
- Các đới khí hậu trên Trái Đất.

### b. Các môi trường địa lí và hoạt động kinh tế của con người (dự kiến 3 điểm)

- Một số vấn đề về môi trường đới nóng (đặc điểm các kiểu môi trường, hoạt động kinh tế, vấn đề dân số, di dân và bùng nổ dân số).
- Một số vấn đề về môi trường đới ôn hòa (đặc điểm các kiểu môi trường, hoạt động kinh tế, vấn đề đô thị hóa và ô nhiễm môi trường)
- Một số vấn đề (về đặc điểm môi trường, hoạt động kinh tế) của môi trường đới lạnh, hoang mạc, vùng núi.

### c. Địa lí tự nhiên Việt Nam (dự kiến 4 điểm)

- Vị trí, giới hạn và hình dạng lãnh thổ Việt Nam
- Đặc điểm của các thành phần tự nhiên (biển, địa hình, khí hậu, sông ngòi, đất đai, sinh vật)
- Các miền tự nhiên.

### d. Địa lí dân cư: (dự kiến 2 điểm)

- Đặc điểm dân số, phân bố dân cư
- Lao động và việc làm
- Vấn đề đô thị hóa

### e. Địa lí kinh tế Việt Nam (dự kiến 4 điểm)

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế
- Một số vấn đề phát triển và phân bố nông nghiệp (Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp, vấn đề phát triển và phân bố nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản)
- Một số vấn đề phát triển và phân bố công nghiệp (Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp, vấn đề phát triển và phân bố công nghiệp)
- Một số vấn đề phát triển và phân bố dịch vụ (giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại và du lịch).

### f. Sự phân hóa lãnh thổ Việt Nam (dự kiến 4 điểm)

- Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ
- Vùng Đồng bằng sông Hồng
- Vùng Bắc Trung Bộ

- Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ
- Vùng Tây Nguyên
- Vùng Đông Nam Bộ

**Lưu ý: Kỹ năng Atlat, xử lý và đọc bảng số liệu, vẽ biểu đồ.**

## 8. MÔN TIẾNG ANH

Thang điểm 20:

### A. Kỹ năng nói (2,0 điểm)

#### 1. Nội dung và hình thức thi

Các chủ đề thi nói nằm trong chương trình tiếng Anh cấp THCS chủ yếu lớp 8 và 9. Học sinh cần luyện tập trả lời câu hỏi như trình bài các dạng bài luận (essay). Mỗi thí sinh bốc thăm ngẫu nhiên một câu hỏi theo các chủ đề trong chương trình THCS, học sinh có 05 phút để chuẩn bị và 05 phút trả lời câu hỏi và ghi âm bằng microphone.

#### 2. Tiêu chí chấm điểm thi nói

Content		Grammar range and accuracy	Pronunciation	Fluency and coherence	Total Score
Idea	Lexical resource				
<b>0.5</b>	<b>0.25</b>	<b>0.5</b>	<b>0.5</b>	<b>0.25</b>	<b>2.0</b>

#### 3. Quy trình và công tác chuẩn bị tổ chức thi nói (xem phụ lục đính kèm)

#### 4. Hướng dẫn cài đặt phần mềm (xem phụ lục đính kèm)

Để học sinh làm quen với hình thức và cách thức tổ chức thi nói, đề nghị các đơn vị tổ chức cho học sinh tập luyện thi nói trên phần mềm như hướng dẫn.

### B. Kỹ năng nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ (18,0 điểm)

Theo cấu trúc sau:

#### I. Listening (2,0 points)

#### II. Phonetics (1,0 points)

#### III. Lexico-Grammar (6,0 points)

A. Choose the best answer A, B, C, or D to complete each sentence.

B. Mistake identification in the paragraph/sentences.

C. Give correct word form in the passage.

D. Give correct form of the verbs in the passage.



E. Fill in the gaps in the following sentences with suitable particles.

#### **IV. Reading (4,0 points)**

A. Cloze text.

B. Multiple choice.

C. Gap filling.

#### **V. Writing (5,0 points)**

A. Write the second sentence that it has the same meaning as the first one.

B. Complete the second sentence so that it has the similar meaning to the first sentence using the word given. Do not change the word given.

C. Write an exposition or write a paragraph.

### **9. MÔN TIN HỌC**

Đề thi gồm 3 bài (thang điểm 20), hình thức thi: dùng ngôn ngữ lập trình Pascal viết chương trình trực tiếp trên máy tính. Được phân bổ cụ thể như sau:

Bài 1: Áp dụng các thuật toán cơ bản để xử lý, giải các bài toán về số.

Bài 2: Vận dụng các thuật toán cơ bản để xử lý, giải các bài toán về cấu trúc dữ liệu.

Bài 3: Vận dụng các thuật toán nâng cao, tổng hợp, kết hợp với việc tổ chức dữ liệu để giải các bài toán về mảng (mảng 1 chiều; mảng 2 chiều).

Lưu ý: Chấm bài thi môn Tin học theo test vì vậy hướng dẫn chấm ghi rõ phương án làm test. Bài 1 dữ liệu vào nhập từ bàn phím, kết quả xuất ra màn hình. Bài 2, Bài 3 dữ liệu vào từ tệp văn bản, kết quả xuất ra tệp văn bản./.

***CHÚ Ý: Nội dung ôn tập trên chỉ là nội dung tham khảo chính. Trong quá trình ra đề có thể có thay đổi theo lượng kiến thức đến tuần giới hạn thi, nhưng không nhiều.***

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

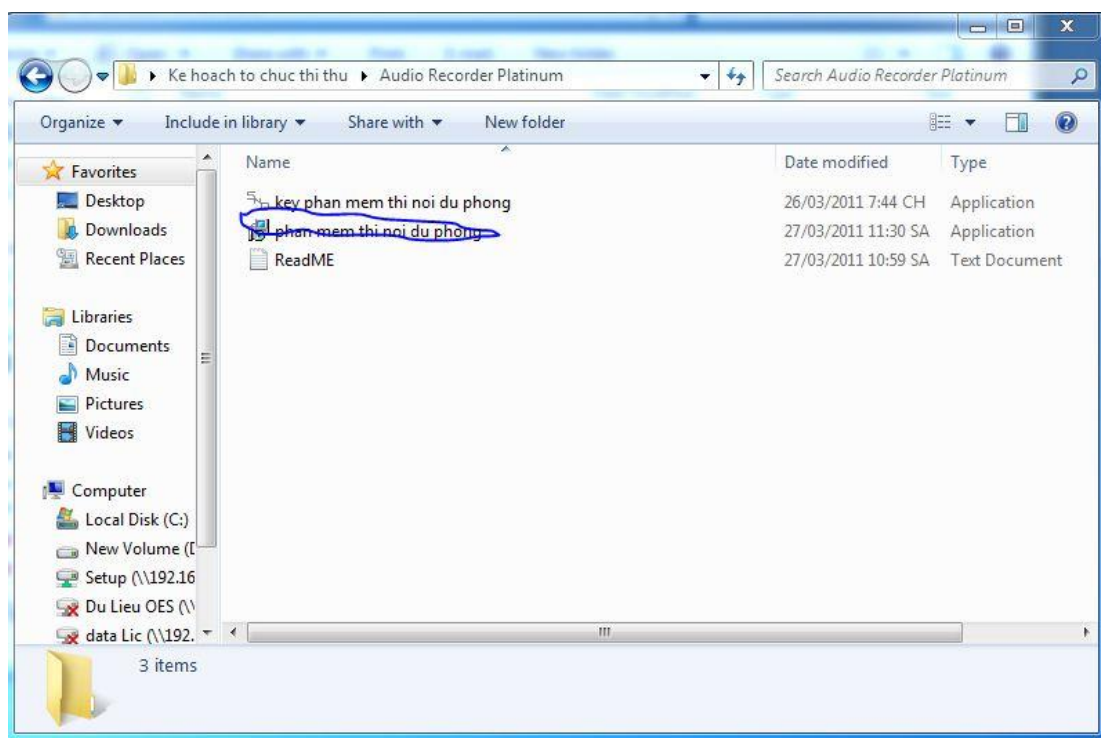
## HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT PHẦN MỀM THI NÓI

(Kèm theo Công văn số 1248/PGDDĐT-THCS ngày 11/9/2017 của Phòng GDĐT)

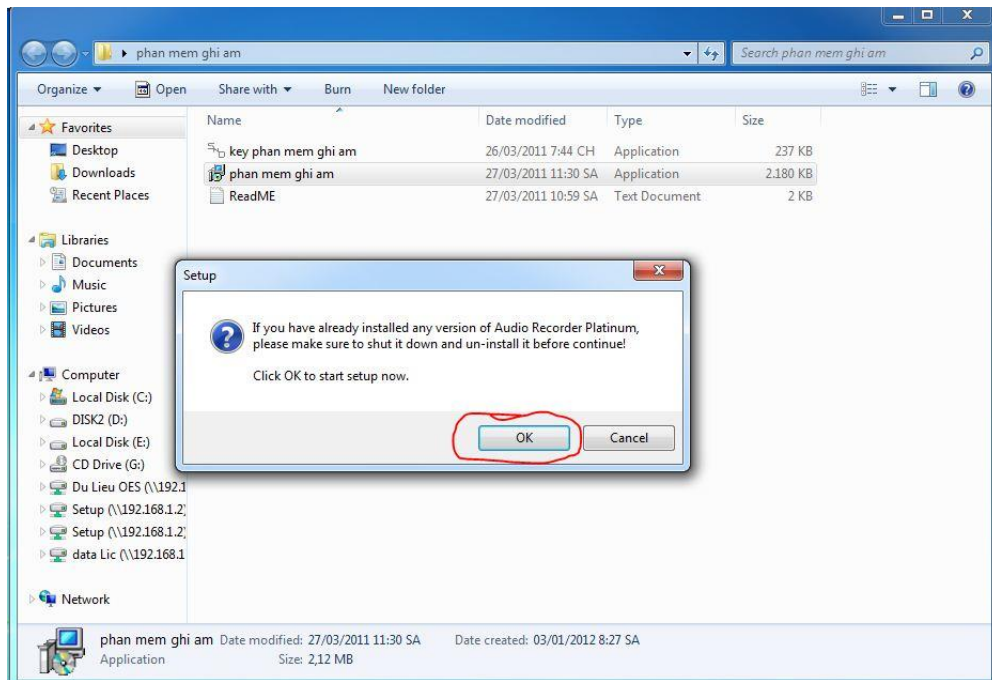
### I. Hướng dẫn cài đặt

Đổi đuôi .doc của file phần mềm thi dự phòng thành đuôi .rar để lấy thư mục chứa phần mềm (file đính kèm Phụ lục 5).

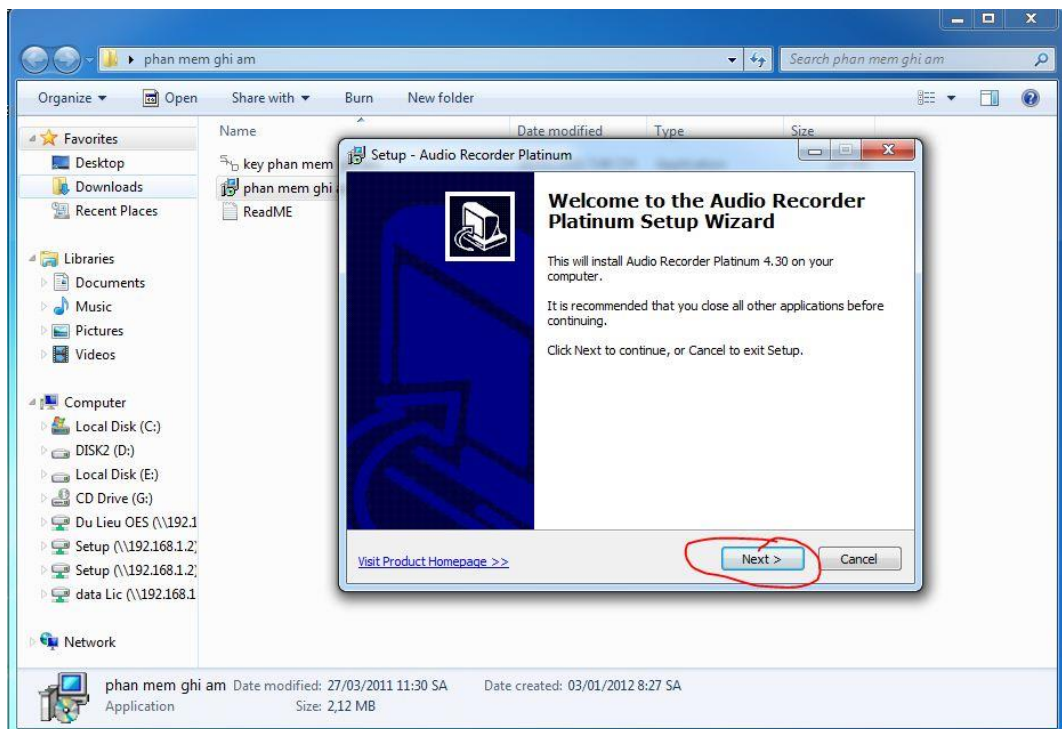
Mở thư mục chứa bộ cài phần mềm ghi âm sau đó mở file “**phan mem thi noi du phong.exe**”

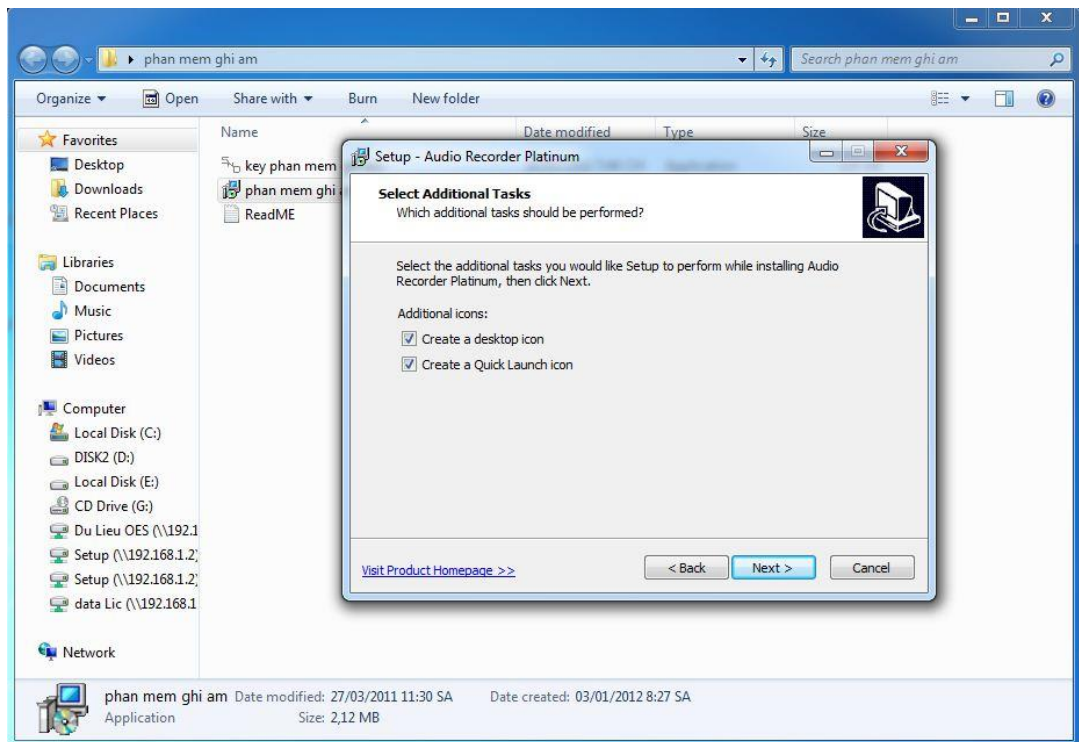
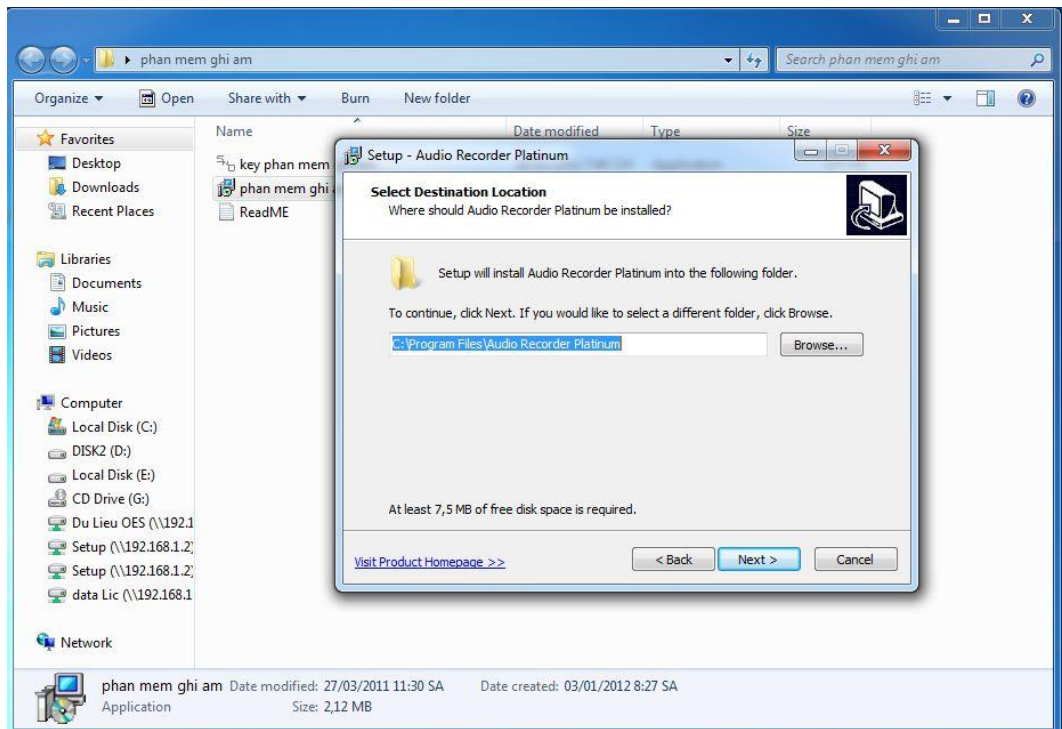


Sau đó chọn **Ok** để bắt đầu cài đặt

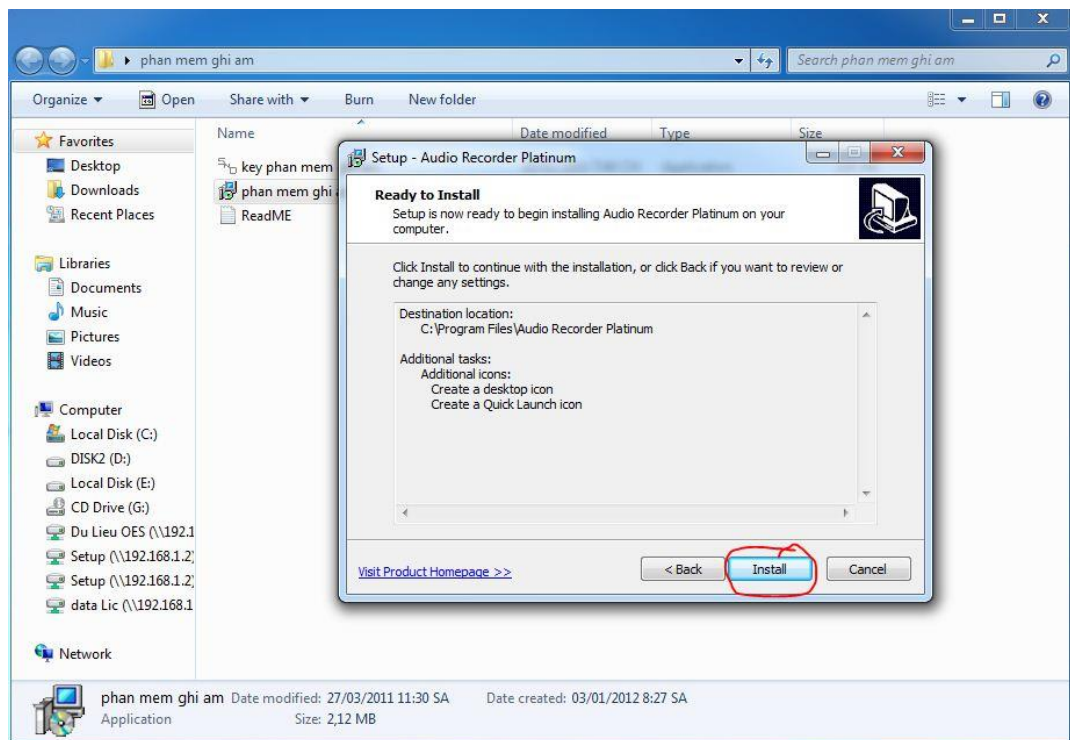


Sau đó ta nhấn **next** như hình

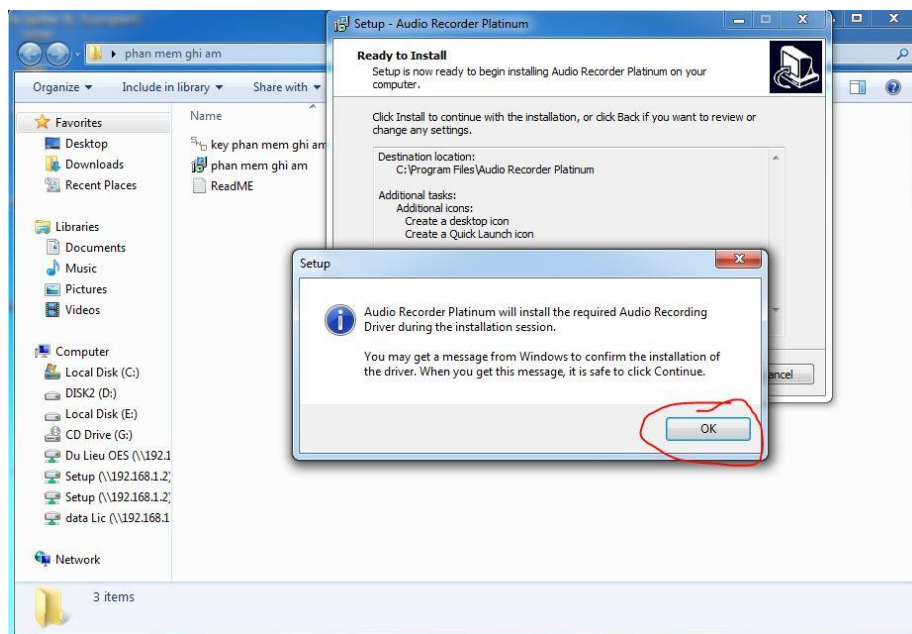




Sau đó nhấn **Install** để tiến hành cài đặt



Sau đó nhấn **OK** để cài đặt



Sau đó chọn **install this driver software anyway** ( nếu trên win XP thì cũng sẽ hiện 1 bảng tương tự và ta cũng chọn **install this driver software anyway**)

Sau đó đợi một lát phần mềm sẽ báo thành công và ta nhấn **finish**

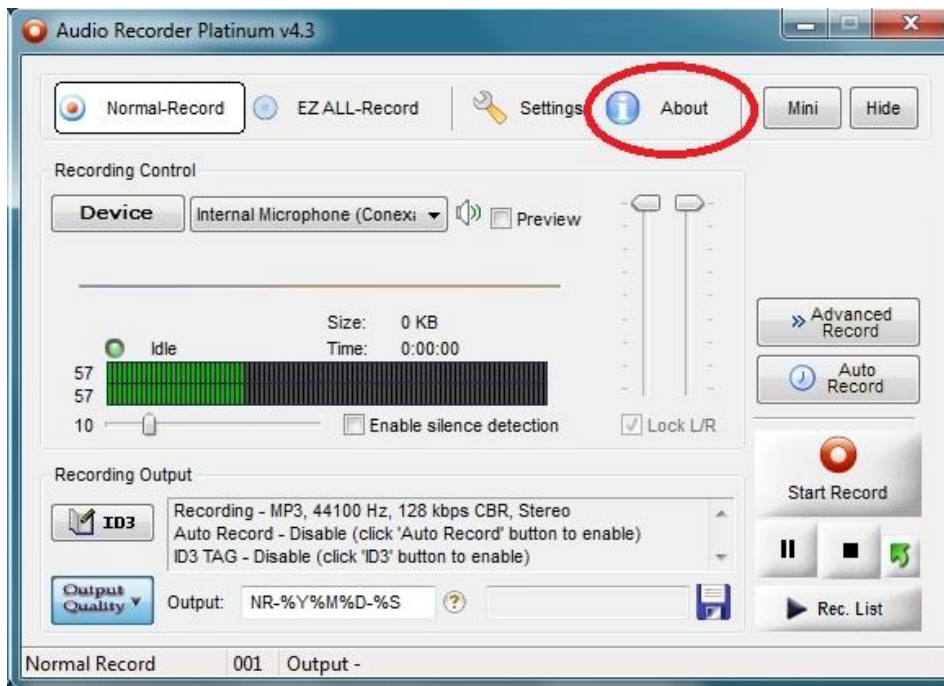
## II. Đăng ký bản quyền cho phần mềm

Sau khi mở phần mềm ra, vào phần About để đăng ký bản quyền với serial key được cung cấp

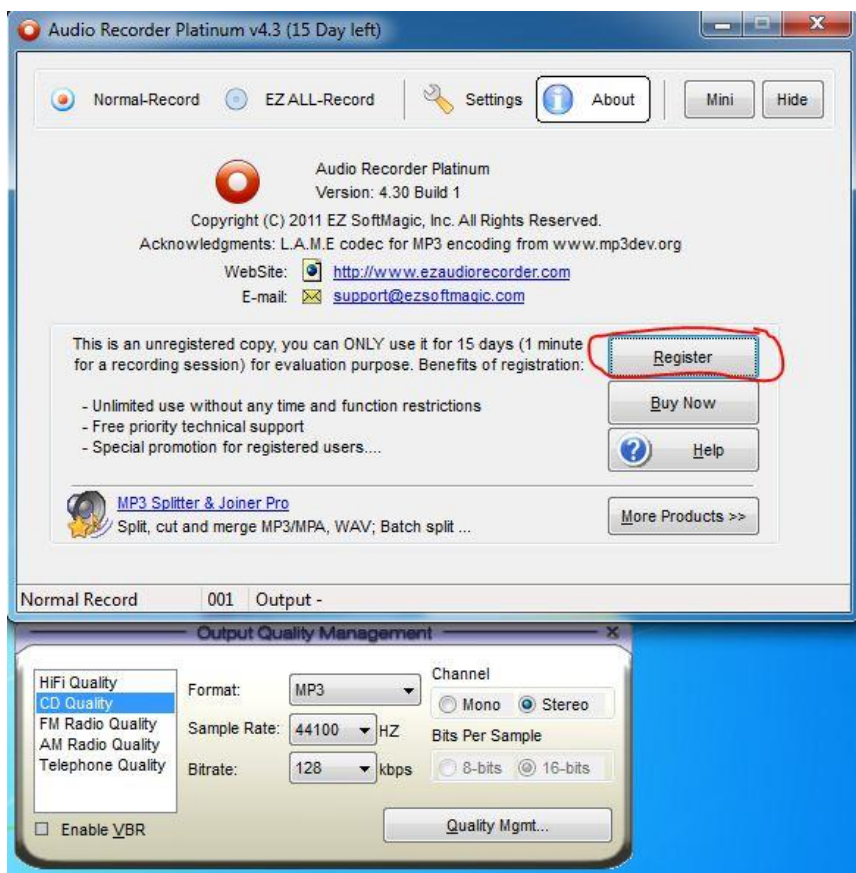
your name : **TRUNG TAM LIC TRUONG DHNT HN**

Register code : **Sm9&e-1epp3rb-85618**

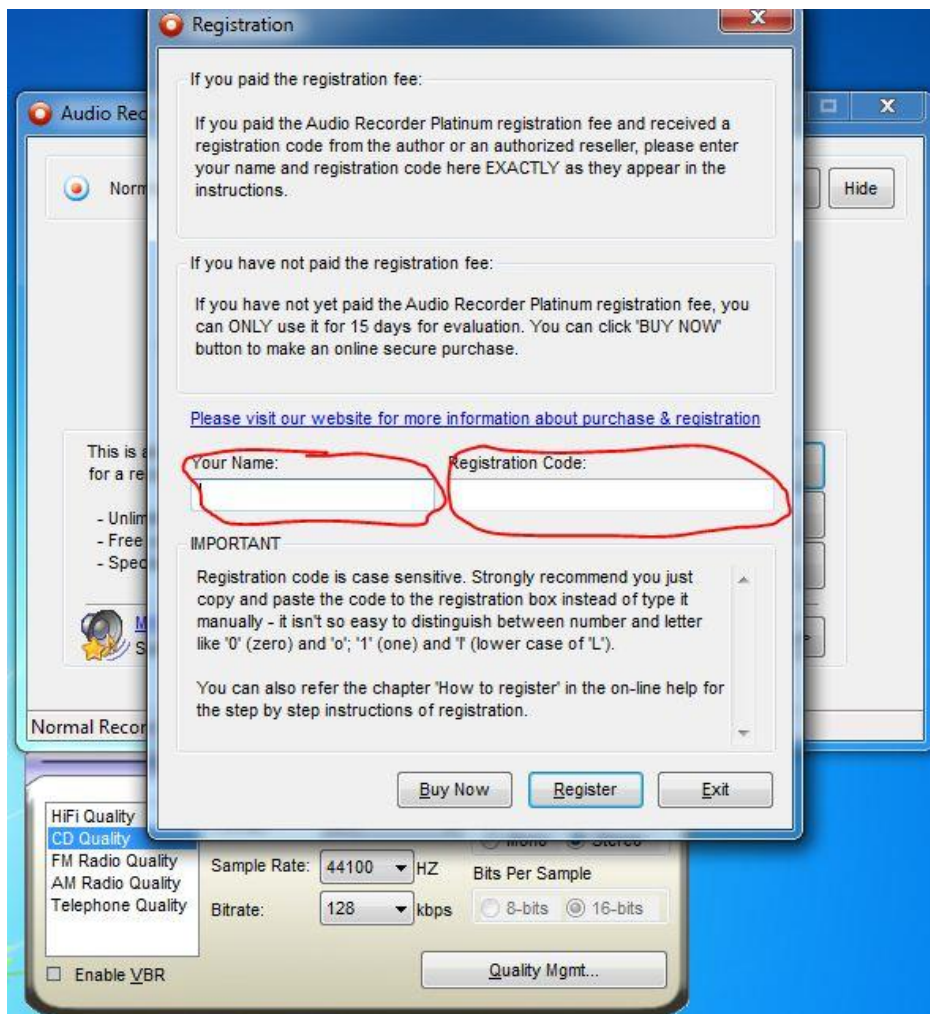
Vào phần **About**



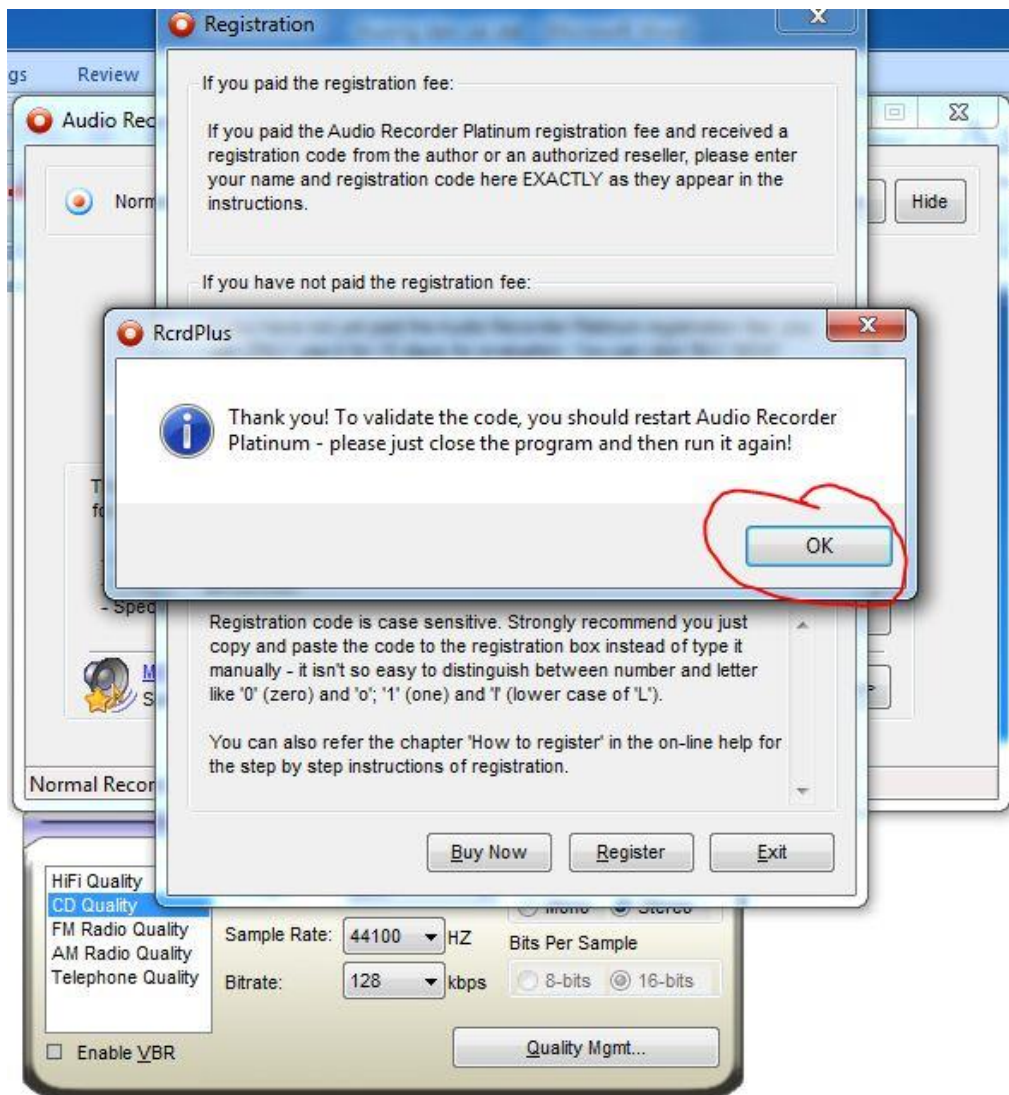
sau đó nhấn nút **Register**



sau đó điền name và key được cấp



Sau đó nhấn nút register



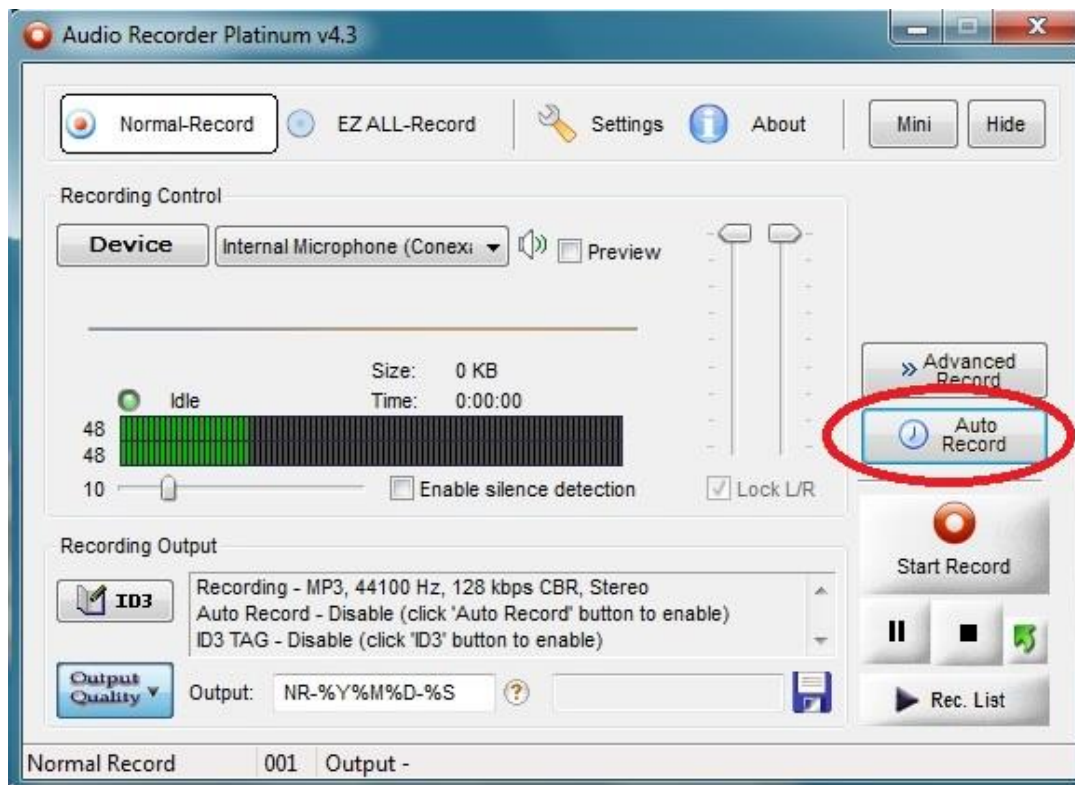
Sau đó tắt phần mềm đi và bật lại để hoàn thành việc đăng ký bản quyền sử dụng phần mềm  
 Khi nào trong phần About hiển thị thông tin như sau thì phần mềm đã được đăng ký



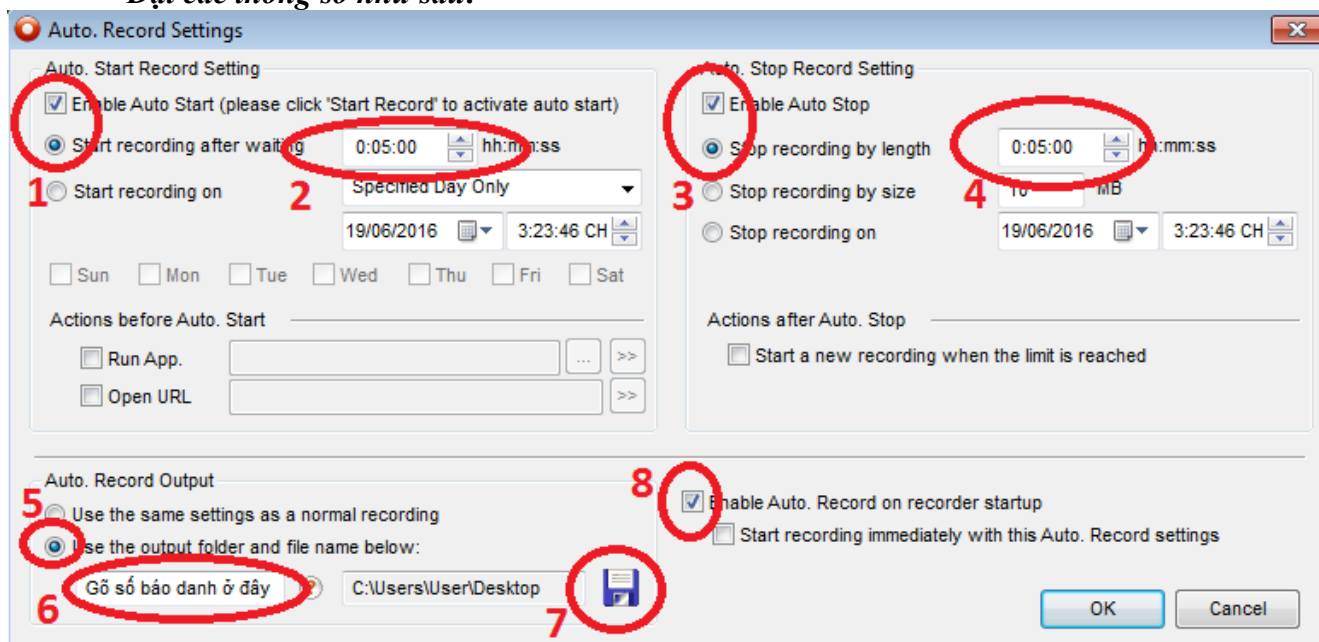
### III. Thiết lập các thông số phần mềm

Khởi động chương trình phần mềm ghi âm dự phòng Vào mục Auto record như hình minh họa





\* Đặt các thông số như sau:



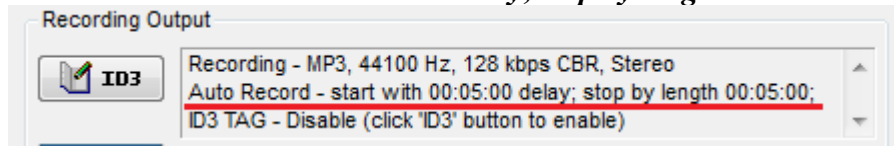
- + Bước 1: Click vào nút **Enable Auto Star** và **Starting recording after waiting**
- + Bước 2: Đặt thời gian chuẩn bị là **05 phút**
- + Bước 3: Click vào nút **Enable Auto Stop** và **Stop recording by length**
- + Bước 4: Đặt thời gian ghi âm là **05 phút**
- + Bước 5: Click vào nút **Use the output folder and file name below** để đặt mặc định folder sẽ lưu file ghi âm của thí sinh
- + Bước 6: Đánh vào ô số 6 nội dung như sau “**Điền số báo danh vào đây**”
- + Bước 7: Click vào biểu tượng hình đĩa ghi để đặt mặc định địa chỉ lưu file của thí sinh
- + Bước 8: Click vào nút **Enable Auto Record on recorder startup**
- + Bước 9: Click OK để lưu lại cài đặt

Như vậy là chúng ta đã cài đặt xong phần mềm và thông số để thí sinh có thể thi nói trên phần mềm

**\* Lưu ý: Kiểm tra thông số sau khi thiết lập**

Sau khi mở phần mềm kiểm tra thông tin trên màn hình có đúng như sau hay không

**“ Auto record start with 00:05:00 delay; stop by length 00:05:00 ”**



Nếu đúng như vậy phần mềm đã sẵn sàng để ghi âm theo thời gian đã định.

## I. Thời gian thi của thí sinh

Thời gian làm bài thi nói của mỗi thí sinh là 10 phút; trong đó 05 phút chuẩn bị, 05 phút tiếp theo trả lời và ghi âm.

## II. Chuẩn bị cơ sở vật chất

### 1. Bố trí phòng thi

a) Tại mỗi Hội đồng coi thi phải có:

- **02** (hai) phòng thi riêng cho môn tiếng Anh có thí sinh dự thi;

- **Có 02 phòng chờ** cho thí sinh dự thi; phòng chờ một để thí sinh ngồi chờ trước khi vào phòng thi, phòng chờ hai để thí sinh ngồi nghỉ sau khi đã hoàn thành phần thi của mình.

b) Các phòng chờ và các phòng thi nói phải được bố trí đảm bảo thuận lợi cho việc đi lại của thí sinh giữa phòng chờ và phòng thi.

c) Các phòng chờ và phòng thi nói phải được bố trí tại một khu tách biệt với các phòng thi khác, đảm bảo việc thi nói môn tiếng Anh không gây ảnh hưởng tới việc làm bài thi của thí sinh dự thi các môn khác.

### 2. Chuẩn bị thiết bị và văn phòng phẩm

a) Loại thiết bị và văn phòng phẩm:

- Máy vi tính (có bàn phím và chuột kèm theo) đáp ứng các thông số kỹ thuật **tối thiểu** sau đây:

+ CPU: Intel Pentium 4.3GHz;

+ RAM: 1GB;

+ Hard disk: 40GB;

+ NIC: 10/100mbps;

+ Có ổ ghi đĩa CD hoặc DVD Rewrite hoạt động tốt;

+ Monitor: 14”, độ phân giải tối thiểu: 1024x768, độ sâu màu: 65K;

+ Card sound: Creative Sound Blaster Live hoặc loại tương thích với phần mềm;

+ OS: Windows 7 32 bit.

- Headphone Voiceao 5200MV đáp ứng các thông số kỹ thuật sau đây:

	<b>Phone</b>	<b>Mic</b>
Dimension	40mm	6x5mm
Frequency Range	20-20,000Hz	30-16000Hz
Sensitivity	103dB S.P.L at 1KHz	-58dB±3dB

Impedance	32W	
Rated power	15mW	
Power Capability	150mV	3V

- Đĩa CD: Đĩa Maxell mới, đựng trong hộp còn ni lon bảo vệ.

- Giấy trắng dùng để nháp.

b) Số lượng:

- Đảm bảo mỗi phòng thi được bố trí:

+ Ba (03) máy vi tính, gồm một máy dành cho thí sinh (gọi tắt là máy vi tính 1), một máy dành cho giám thị trong phòng thi (gọi tắt là máy vi tính 2) và một máy dự phòng;

+ Hai bộ Headphone Voiceao 5200MV, gồm một bộ để thí sinh sử dụng và một bộ dự phòng.

- Đảm bảo mỗi thí sinh có một (01) đĩa CD riêng để ghi file ghi âm phần trả lời (gọi tắt là file ghi âm) của mình.

c) Chuẩn bị kỹ thuật:

Cài đặt cho mỗi máy vi tính các phần mềm: Trình duyệt firefox 8.0, Chrome, Flash player, Windows Media firefox plugin và phần mềm ghi đĩa CD; phần mềm tổ chức thi nói do Sở GDĐT gửi đến các hội đồng.

Việc cài đặt do các cán bộ công nghệ thông tin của Hội đồng coi thi thực hiện và phải được hoàn tất trước ngày thi 01 ngày.

### **3. Bố trí giám thị**

a) Đối với mỗi phòng thi, bố trí ba (03) giám thị, gồm hai (02) giám thị trong phòng thi và một (01) giám thị ngoài phòng thi;

b) Đối với mỗi phòng chờ, bố trí hai (02) giám thị, gồm một (01) giám thị trong phòng chờ và một (01) giám thị ngoài phòng chờ.

## **III. Quy trình tổ chức thi nói**

Giám thị 2: Tạo 2 thư mục:

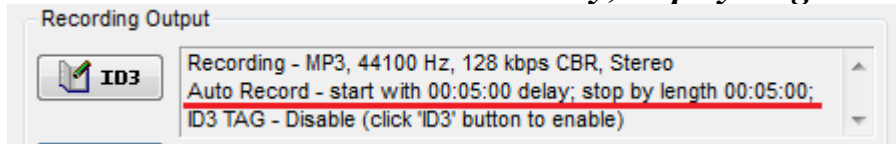
+ Thư mục **D:\DTHSGQG\_2017**: Dùng để lưu file ghi âm của 01 thí sinh

+ Thư mục **D:\LuuDTHSGQG\_2017**: Dùng để lưu các file ghi âm của các thí sinh trong phòng thi

**Lưu ý: Kiểm tra các thông số phần mềm:**


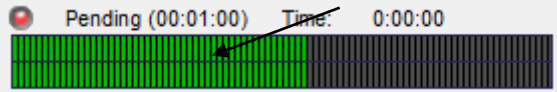
Sau khi mở phần mềm kiểm tra thông tin trên màn hình có đúng như sau hay không

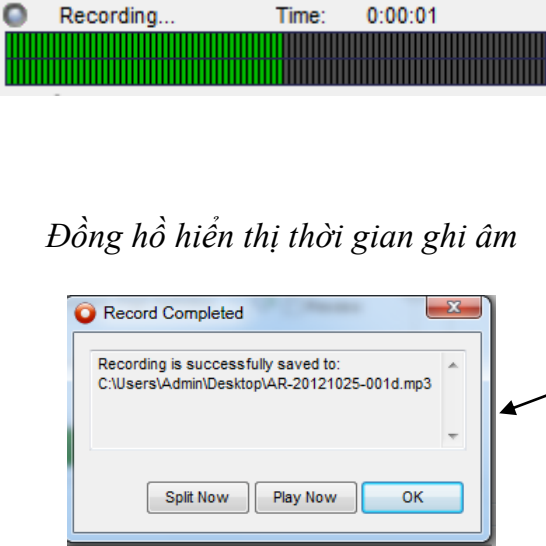
**“ Auto record start with 00:05:00 delay; stop by length 00:05:00”**



Nếu đúng như vậy phần mềm đã sẵn sàng để ghi âm theo thời gian đã định.

• Các bước:

TT	Giám thị 1	Giám thị 2	Thí sinh
<b>Bước 1</b>	Cho thí sinh bóc thăm đề thi, ký tên vào giấy nháp, phát giấy nháp cho thí sinh, <i>Chú ý: Hướng dẫn thí sinh quy trình thi</i>	Ký tên vào giấy nháp	- Bóc thăm đề thi, nhận giấy nháp;  - Thí sinh gắn Headphone vào đầu; - Thí sinh bắt đầu thi.
<b>Bước 2</b>		- Kích hoạt phần mềm ghi âm, bấm nút <b>“Start Record”</b>  - Đặt tên file ghi âm là số <b>báo danh của thí sinh</b> , lưu file ở thư mục <b>D:\DTHSGQG_2017</b> - Kích chuột vào nút <b>Save</b>	- Thí sinh nghiên cứu yêu cầu của đề thi
<b>Bước 3</b>	- Quan sát thí sinh làm bài	- Nhìn vào màn hình, theo dõi thời gian chuẩn bị và nhắc thí sinh khi thời gian chuẩn bị của thí sinh <b>còn 1 phút</b> .  <i>(Đồng hồ đếm ngược, hiển thị thời gian chuẩn bị)</i>	- Thí sinh trình bày ngắn gọn phần thi của mình trên giấy nháp  <i>(Thời gian thí sinh chuẩn bị là 5 phút)</i>  - Thí sinh nghe GT 2 nhắc thời gian chuẩn bị còn 1 phút
<b>Bước 4</b>	- Giữ im lặng, không gây ra tiếng động	- Giữ im lặng, không gây ra tiếng động.	- Thí sinh nhìn vào đồng hồ hiển thị thời gian ghi âm, khi <b>hiện thị 01 giây</b> thí sinh bắt đầu nói

		 <p>Đồng hồ hiển thị thời gian ghi âm</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh sử dụng <b>Tiếng Anh</b> để thực hiện theo trình tự: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <b>Đọc mã số của đề thi</b></li> <li>+ <b>Nội dung đề thi</b></li> <li>+ <b>Nội dung trả lời</b></li> </ul> </li> <li>(Phần ghi âm 5 phút)</li> <li>- Kết thúc thời gian ghi âm (05 phút), màn hình hiển thị.</li> </ul>
<p><b>Bước 5</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng viết (để ghi lên đĩa CD) cho thí sinh ghi SBD lên đĩa CD lưu file ghi âm đã kiểm tra</li> <li>- Ký tên xác nhận lên đĩa CD</li> <li>- Cho thí sinh ký tên vào Phiếu thu bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết thúc phần ghi âm, GT2 Click vào nút OK</li> <li>- Ghi file ghi âm của thí sinh vào 1 đĩa CD</li> <li>- Cho thí sinh nghe lại file ghi âm bằng đĩa CD</li> <li>- Lưu file ghi âm sang thư mục <b>D:\LuuDTHSGQG_2017</b></li> <li>- Ký tên xác nhận lên đĩa CD</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe lại file ghi âm bằng đĩa CD</li> <li>- Ghi SBD lên đĩa CD và ký xác nhận.</li> <li>- Thí sinh ký tên vào phiếu thu bài.</li> </ul>
<p><b>Bước 6</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn giao thí sinh cho GT3 để chuyển thí sinh đến phòng chờ 2</li> <li>- Liên hệ đến GT3 để gọi thí sinh tiếp theo vào phòng thi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xoá file ghi âm của thí sinh ở thư mục <b>D:\DTHSGQG_2017</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng kiến GT2 xoá file ghi âm lưu trong thư mục <b>D:\DTHSGQG_2017</b></li> <li>- Rời khỏi phòng thi</li> </ul>
<p>.....</p>			
<p>Sau khi tất cả các thí sinh trong phòng thi đã thi xong, Giám thị 2 ghi các file ghi âm của thí sinh lưu trong thư mục <b>D:\LuuDTHSGQG_2017</b> vào 1 đĩa CD và 2 Giám thị cùng ký tên xác nhận.</p>			